TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2022/HS-ST
Ngày 29-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHñ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Tuấn

Bà Nguyễn Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 185/2022/TLST-HS ngày 03/11/2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Đào L - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại: Hà Nội; nơi cư trú: Thôn M, xã Q, huyện K, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Đào Bá Bào và con bà: Hoàng Thị Nhinh (đã chết); TATS: Theo danh chỉ bản số 278 ngày 20/6/2022 do Công an huyện K lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 03 tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 764/HSST ngày 15/10/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Đào L 04 năm tù về tội: Cướp giật tài sản. Bị cáo kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 416 ngày 02/4/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Tháng 3/2006, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số số 17/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên xử phạt Đào L 07 năm tù về tội: Cướp giật tài sản;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 268/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Đào L 05 năm tù về tội: Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số số 17/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa Cán nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm tù. Bị cáo ra trại ngày 15/9/2019.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 13/6/2022; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Trần Văn V - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1986 tại: Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Phúc Lễ, xã Phúc Hòa, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Trần Văn Viên và con bà: Vũ Thị M (đã chết); vợ: Phạm Thị H, có 01 con sinh năm 2008; TATS: Theo danh chỉ bản số 374 ngày 31/8/2022 do Công an huyện K lập và lý lịch bị can thì bị cáo có 02 tiền sự và 03 tiền án:

+ Ngày 25/9/2002, UBND tỉnh Bắc Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng;

+ Ngày 12/7/2005, Công an thị trấn T xử phạt hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản;

+ Bản án số 28/2005/HSST ngày 27/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trần Văn V xử phạt 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp: 977.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2006;

+ Bản án số 27/2009/HSST ngày 20/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên xử phạt Trần Văn V 09 năm tù về tội: Cướp giật tài sản; 03 năm tù về tội: Trốn khỏi nơi giam, giữ. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 12 năm tù;

+ Bản án số 268/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn V 06 năm tù về tội: Cướp giật tài sản;

Quyết định tổng hợp hình phạt số 02 ngày 08/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên: Trần Văn V phải chấp hành 18 năm tù. Bị cáo ra trại ngày 14/10/2021.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2022/HSST ngày 21/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo Trần Văn V 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Trần Thị K, sinh năm 1960; nơi cư trú: Số nhà 1, ngõ 222, đường Thúy Lĩnh, K, quận M, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 07/6/2022, Đào L rủ Trần Văn V đi cướp giật tài sản để lấy tiền tiêu sài thì V đồng ý. Khoảng 10 giờ, V điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen-bạc-đỏ, BKS: 30E3-97xx đến nhà Là tại thôn Q, K, Hà Nội. Để thực hiện mục đích trên, Là dùng đất bôi lên BKS xe 30E3-97xx để tránh bị phát hiện. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Là điều khiển xe máy trên chở V đi đến khu vực đường đê Bát Tràng gần cổng khu đô thị Ecopark, G, Hưng Yên thì Là phát hiện bà Trần Thị K đang đi xe đạp đeo túi xách màu đen trên người và nhiều hàng hóa treo trên xe đang đi cùng chiều. Là nói với V: *"Bà này đeo túi xách kìa"*. V hiểu ý sẽ đi theo bà K để giật túi xách. Khi Là điều khiển xe máy chở V đi đến gần nghĩa trang thôn 1, H, K, Hà Nội, Là điều khiển xe máy áp sát, vượt lên bên phải xe đạp của bà K còn V ngồi sau dùng tay trái giật chiếc túi xách bà K đeo trên người khiến bà K ngã ra đường bị chấn thương phần mềm bàn tay phải và gối phải. Sau khi giật được túi xách, Là phóng xe máy chở V bỏ chạy về khu vực ao cá nhà anh Đặng Văn Ban - Sinh: 1986, trú tại: Công Luận 1, thị trấn G, G, Hưng Yên, Là dừng xe để cùng V lục túi xách thì phát hiện bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen và 01 chiếc ví bên trong có số tiền 5.000.000 đồng và 01 căn cước công dân. Chiếc ví và túi xách, Là vứt xuống ao còn chiếc điện thoại và số tiền 5.000.000 đồng V cầm. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Là đèo V về nhà chia số tài sản cướp giật: Là được 3.000.000 đồng còn V được 2.000.000 đồng và chiếc điện thoại Samsung. Sau đó, V đã bán chiếc điện thoại cho một cửa hàng không rõ địa chỉ được số tiền 1.200.000 đồng. Toàn bộ số tiền cướp giật tài sản trên, Là và V đã tiêu sài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hinh sự huyện K kết luận:

01 (Một) chiếc túi xách bằng vải màu đen, kích thước 20 x 10cm, có 03 ngăn khóa, có quai đeo bằng vải màu đen, đã qua sử dụng, trị giá 30.000 đồng; 01 (Một) chiếc túi vải màu vàng cam kích thước khoảng 15 x 10cm, đã qua sử dụng, trị giá 0 đồng; 01 (Một) chiếc ví gập màu vàng bằng da, kích thước khoảng 12 x 7cm, đã qua sử dụng, trị giá 0 đồng; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, màu xanh đen bên trong lắp sim số 0382311036 và số 0358528225, đã qua sử dụng, trị giá 2.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.430.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 185/CT-VKSGL ngày 31/10/2022 của V Kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đào L và bị cáo Trần Văn V về tội: Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện V Kiểm sát nhân dân huyện K giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Đào L và Trần Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Áp dụng thêm Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với Trần Văn V.

- Về hình phạt:

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Đào L mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022;

+ Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn V mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 91/2022/HSST ngày 21/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo V phải chấp hành từ 06 năm 02 tháng đến 06 năm 08 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022.

- Về dân sự: Không.

- Về hình phạt bổ sung: Không.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm Grab, 01 áo phông cộc tay, 01 quần soóc màu xám, 01 áo khoác màu xám liền mũ, 01 đôi dép màu đen.

Nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, V Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện K là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của V Kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố.

Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 ngày 07/6/2022, tại khu vực thôn 1, xã H, huyện K, thành phố Hà Nội, các bị cáo Đào L và Trần Văn V đã có hành vi dùng phương tiện xe mô tô để cướp giật tài sản của bà Trần Thị K là 01 túi xách bằng vải màu đen có giá trị 30.000 đồng; bên trong có 01 túi vải nhỏ màu vàng cam có giá trị 0 đồng, 01 ví da màu nâu có giá trị 0 đồng, bên trong có số tiền 5.000.000 đồng, 01 căn cước công dân, 01 chiếc điện thoại SamSung Galaxy A02s, màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0382311036 và số 0358528225 có giá trị 2.400.000 đồng; tổng giá trị tiền và tài sản là 7.430.000 đồng.

[3]. Hành vi của các bị cáo Đào L và Trần Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cướp giật tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3.1]. Đây là vụ án đồng phạm, trong đó, Đào L là người khởi xướng và thực hành; Trần Văn V là người thực hành. Các bị cáo Đào L và Trần Văn V đã có hành vi dùng phương tiện xe mô tô để cướp giật tài sản của bà Trần Thị K là thủ đoạn nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Nhân thân của Đào L đã có 03 tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 764/HSST ngày 15/10/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Đào L 04 năm tù về tội: Cướp giật tài sản. Bị cáo kháng cáo. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 416 ngày 02/4/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử bác đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm. Tháng 3/2006, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số số 17/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên xử phạt Đào L 07 năm tù về tội: Cướp giật tài sản;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 268/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Đào L 05 năm tù về tội: Cướp giật tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số số 17/2009/HSST ngày 25/6/2009 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm tù. Bị cáo ra trại ngày 15/9/2019.

Các tiền án trên của bị cáo chưa được xóa.

[3.3]. Nhân thân của bị cáo Trần Văn V đã có 02 tiền sự và 03 tiền án:

+ Ngày 25/9/2002, UBND tỉnh Bắc Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng;

+ Ngày 12/7/2005, Công an thị trấn T xử phạt hành chính về hành vi: Trộm cắp tài sản;

Các tiền sự trên của bị cáo đã được xóa.

+ Bản án số 28/2005/HSST ngày 27/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt Trần Văn V 10 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp: 977.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2006 (đã được xóa án tích);

+ Bản án số 27/2009/HSST ngày 20/10/2009 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Hưng Yên xử phạt Trần Văn V 09 năm tù về tội: Cướp giật tài sản; 03 năm tù về tội: Trốn khỏi nơi giam, giữ. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 12 năm tù;

+ Bản án số 268/2009/HSST ngày 18/11/2009 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn V 06 năm tù về tội: Cướp giật tài sản;

Quyết định tổng hợp hình phạt số 02 ngày 08/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên: Trần Văn V phải chấp hành 18 năm tù. Bị cáo ra trại ngày 14/10/2021.

Các tiền án trên của bị cáo chưa được xóa.

Đáng lưu ý, trong thời gian Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ga Lâm đang điều tra về hành vi Cướp giật tài sản ngày 07/6/2022 thì ngày 04/8/2022, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Quế Nham, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Và tại bản án hình sự sơ thẩm số 91/2022/HSST ngày 21/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt bị cáo Trần Văn V 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022. Bản án trên đã có hiệu lực pháp luật.

[3.4]. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo lần này là tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[4]. V Kiểm sát nhân dân huyện K đề nghị truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình các bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận

định ở trên là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Bị cáo Trần Văn V còn phải chịu tổng hợp hình phạt của nhiều bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

- Về hình phạt bổ sung:

[9]. Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10]. Về trách nhiệm dân sự, bà Trần Thị K yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Ông Đào Bá Bào - Sinh: 1963, trú tại: thôn M, Q, K, Hà Nội là bố đẻ của Đào L và chị Trần Thị Xuyền là chị gái Trần Văn V mỗi người đã tự nguyện bồi thường cho bà K số tiền 6.000.000 đồng. Bà K đã nhận số tiền 12.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

- Về xử lý vật chứng:

[11]. Thu giữ 01 mũ bảo hiểm Grab, 01 áo phông cộc tay, 01 quần soóc màu xám, 01 áo khoác màu xám liền mũ, 01 đôi dép màu đen Đào L đã sử dụng ngày 07/6/2022 để đi cướp giật tài sản, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[12]. Đối với thương tích của bà Trần Thị K ngày 15/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra quyết định trưng cầu giám định nhưng bà K từ chối đi giám định thương tích nên không đặt vấn đề xử lý.

[13]. Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu và 01 căn cước công dân số 0011160000687 mang tên Trần Thị K. Ngày 23/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà Trần Thị K.

[14]. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS: 30E3-97xx thu giữ của chị Trần Thị Xuyền. Quá trình xác minh, xác định chủ sở hữu chiếc xe máy trên là của chị Xuyền. Chị Xuyền không biết Trần Văn V mượn xe máy để đi cướp giật tài sản. Ngày 07/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho chị Trần Thị Xuyền là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đề nghị của đại diện V Kiểm sát nhân dân huyện K về mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về trách nhiệm dân sự, về hình

phạt bổ sung và về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, mức hình phạt mà V Kiểm sát áp dụng đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc và không áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Gia đình các bị cáo tự nguyện bồi thường tiền cho bị hại theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót.

- Về án phí:

[15]. Các bị cáo Đào L và Trần Văn V phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[16]. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào L 48 *(Bốn mươi tám)* tháng tù về tội: ‘‘Cướp giật tài sản’’. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2022.

2. Căn cứ điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 56; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 45 *(Bốn mươi lăm)* tháng tù về tội: ‘‘Cướp giật tài sản’’. Buộc bị cáo V phải chấp hành 08 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án hình sự sơ thẩm số 91/2022/HSST ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo Trần Văn V phải chấp hành 53 *(Năm mươi ba)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/8/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm Grab, 01 áo phông cộc tay, 01 quần soóc màu xám, 01 áo khoác màu xám liền mũ, 01 đôi dép màu đen.

(Hiện vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2022).

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đào L và bị cáo Trần Văn V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Q huyện K, thành phố Hà Nội và UBND xã Phúc Hòa, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.